

## 125. CHUYỆN NGƯỜI NÔ LỆ KATÀHAKA (Tiền Thân Katàhaka)

*Nó nói nhiều, đạ ngôn ...,*

*Câu chuyện này, khi ở Kỳ Viên, bậc Đạo Sư kể về một Tỷ-kheo nói khoác lác. (Chuyện này giống như chuyện đã kể trước).*

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Barhmadatta trị vì ở Ba-la-nại, Bò-tát là một nhà triệu phú giàu có và bà vợ triệu phú sanh một con trai. Cũng trong ngày ấy, một người nữ tỳ sanh một con trai. Hai trẻ ấy lớn lên cùng tuổi với nhau. Khi con trai vị triệu phú học viết, con trai người nô tỳ mang tấm gỗ cũng xin học viết luôn với cậu chủ. Rồi nó học hai hay ba công nghệ, lớn lên nó trở thành một thanh niên ăn nói giỏi, đẹp trai và được đặt tên là Katàhaka.

Khi làm quản lý cho các kho trong nhà triệu phú, anh ta suy nghĩ: “Những người này sẽ không bắt ta làm quản lý các kho suốt đời được. Nếu thấy ta có lỗi gì, họ sẽ đánh ta, trói ta, đóng dấu vào ta, cho ta đồ ăn của bọn nô lệ. Tại biên địa, có người triệu phú là bạn của triệu phú này, ta sẽ viết thư, nhận danh người triệu phú cầm đi đến đấy, và nói: Ta là con của triệu phú, lừa dối vị triệu phú biên địa để lấy con gái của ông ta, hưởng hạnh phúc và sống an lạc suốt đời”.

Nghĩ vậy, anh ta lấy giấy và viết thư như sau: “Tôi gửi người con trai của tôi tên là Katàhaka đến với bạn. Thật là xứng đáng nếu hai gia đình chúng ta kết làm sui gia với nhau: Con của tôi lấy con của bạn. Do vậy, hãy gả con gái của bạn cho con trai của chúng tôi, cho nó sống tại đây, và khi nào có cơ hội tôi sẽ đến”. Viết xong, anh ta đóng triện của người triệu phú, đem theo nhiều tiền bạc, áo quần, hương thơm v.v.... đưa đến biên địa, đánh lễ vị triệu phú và đứng chờ. Người triệu phú hỏi:

- Này con thân, con từ đâu lại?

Anh ta đáp:

- Từ Ba-la-nại.

- Con là ai?

- Là con vị triệu phú Ba-la-nại.

- Vì mục đích gì, con đến đây?

Lúc bấy giờ Katàhaka đưa bức thư và nói:

- Ông xem bức thư này rồi sẽ rõ.

Người triệu phú đọc thư xong rồi nói:

- Nay mới thật là ta sống cuộc đời mới.

Ông hoan hỷ gả con gái và xây dựng cho anh ta. Được tôn quý như vậy, Katàhaka trở thành kiêu ngạo. Đối với các món ăn như cháo, đồ ăn cứng ... và các loại vải hương được đem lại, anh ta chỉ trích như sau:

- Chúng nấu cháo như thế này, nấu đồ ăn cứng như thế này. Ôi! Thật là những người ở biên địa.

Anh ta chỉ trích những người thợ dệt vải, và những người thợ khác:

- Với bản chất của người sống ở biên địa, những người này không biết dệt y. Chúng không biết chọn hương, không biết bó hoa.

Khi thấy vắng người nô lệ, Bò-tát hỏi:

- Ta không thấy mặt Katàhaka, nó đi đâu? Hãy cho đi tìm nó khắp nơi.

Một trong những người đi tìm kiếm đến tại chỗ ấy, thấy Katàhaka, nhận diện được anh ta, nhưng không để lộ tông tích của mình, và đi về trình với Bò-tát. Bò-tát nghe tin như vậy, liền nói:

- Nó làm một việc không phải, ta sẽ đi đem nó trở về.

Sau khi xin phép vua, ngài ra đi với một số tùy tùng lớn. Khắp nơi, mọi người đều biết vị triệu phú đi ra biên địa. Katàhaka nghe tin Bò-tát đến liền suy nghĩ: “Không có lý do gì khác để vị triệu phú đến. Chính vì ta. Nếu ta chạy trốn, thì sau không thể trở về được”. Anh ta nghĩ ra phương kế. “Ta hãy đi đón ông chủ, làm bôn phận một người nô lệ, và làm vui lòng ông chủ của ta”. Bắt đầu từ đấy, giữa hội chúng, anh ta nói như sau:

- Những kẻ ngu khác, vì ngu si, không biết các công đức của cha mẹ, khi cha mẹ ăn, họ không hầu hạ, lại ngồi ăn với cha mẹ. Còn chúng tôi, khi cha mẹ ăn, chúng tôi đem lại bát, ống nhổ, chén đĩa, quạt và nước uống. Như vậy, chúng tôi hết lòng hầu hạ cha mẹ. Cho đến khi cha mẹ đi đại tiểu tiện, chúng tôi cũng đem lại bình nước.

Tất cả mọi bôn phận phải làm của người nô lệ đối với chủ, Katàhaka đều trình bày rõ. Sau khi đã dạy

cho đám tùy tùng như vậy, Katàhaka thưa với ông cha vợ:

- Thưa cha thân: con nghe tin cha của con sắp đến thăm cha. Cha hãy sửa soạn các món ăn loại cứng và loại mềm. Còn con đem theo quà tặng, con sẽ đi đón cha con.

Nhạc phụ chấp thuận:

- Tốt lắm, này con.

Katàhaka đem theo nhiều quà tặng đi với một số gia nhân, đánh lễ Bô-tát, và dâng quà tặng. Bô-tát nhận quà tặng, đối xử với anh ta rất thân tình. Khi đến giờ ăn sáng, ngài cho dựng trại, đi vào chỗ kín để giải quyết mọi bức bách của thân. Katàhaka ngăn ngừa tùy tùng của mình, lại tự cầm bình nước, đi đến gần Bô-tát, và sau khi lo hầu hạ xong, anh ta quỳ xuống chân Bô-tát và thưa:

- Thưa ông chủ, ông chủ cần tài sản bao nhiêu con xin dâng đủ, xin chớ làm cho danh giá con mất đi.

Bô-tát bằng lòng với bốn phận đầy đủ của nó và nói:

- Chớ sợ hãi, không có gì nguy hiểm đến với người từ lời nói của ta cả.

Bô-tát an ủi anh ta, rồi đi vào thành phố biên địa và được tiếp đón long trọng. Còn Katàhaka luôn luôn làm bốn phận của người nô lệ. Một thời, khi Bô-tát ngồi thoải mái, người triệu phú biên địa thưa với ngài:

- Thưa đại triệu phú, khi nhận được thư của ngài, tôi đã gả con gái của tôi cho con trai ngài.

Bô-tát dùng lời thân ái thích hợp nói về Katàhaka, khiến cho người triệu phú hết sức hân hoan. Nhưng từ đây trở đi, Bô-tát không thể nói vào mặt của Katàhaka!

Một hôm, Bô-tát cho gọi cô con gái của vị triệu phú và nói:

- Này con thân, hãy tìm và bắt giúp chấy trên đầu ta.

Cô con gái đến bắt giúp. Bô-tát nói lời thân ái với người con gái đang đứng và hỏi:

- Con ta đối với con, khi vui khi buồn, xử sự có tốt đẹp chăng? Hai con sống có hoan hỷ, hòa hợp với nhau không?

- Thưa cha thân, anh con không có lỗi gì khác. Chỉ có tật hay chê bai đồ ăn thôi.

- Này con thân, nó luôn luôn có tánh xấu ấy. Nhưng cha sẽ chỉ cho con một cách để làm cho chồng con câm miệng. Con hãy học thuộc cách ta chỉ để trong giờ ăn, khi nào con ta mở miệng chê bai, con hãy đứng trước mặt chồng con và nói lên cách ta đã chỉ.

Nói vậy xong, Bô-tát dạy cho cô học thuộc lòng bài kệ và ở lại đó vài ngày, rồi đi trở về Ba-la-nại.

Katàhaka mang theo nhiều đồ ăn loại cứng và mềm, đi tiễn đưa ông chủ một chặng đường, cúng dường nhiều tài sản, đánh lễ rồi trở về.

Từ khi Bô-tát đi về, Katàhaka lại càng sanh lòng kiêu mạn. Một hôm, khi con gái vị triệu phú đem lại một món ăn rất ngon, mang muông đến và mời chồng ăn, Katàhaka bắt đầu chỉ trích món ăn. Cô liền đọc lên bài kệ mà Bô-tát đã dạy:

ge 15 of 320

*Nó nói nhiều, đại ngôn,*

*Khi đến xứ sở lạ,*

*Vị ấy sẽ trở lui,*

*Và phá hoại tất cả,*

*Vậy Ka-tà-ha-ka,*

*Hãy ăn món này gấp!*

Katàhaka suy nghĩ: “Ôi thôi! Chắc vị triệu phú đã nói cho nàng biết tên ta và kể lại toàn bộ câu chuyện rồi!”

Từ đó trở đi, anh ta không dám chê bai món ăn, cũng không dám kiêu mạn và với ý hạ mình, anh ta ăn các món được đem đến. Rồi về sau, khi từ trần, anh ta đi theo nghiệp của mình.

-ooOoo-

*Sau khi kể pháp thoại này, bậc Đạo Sư nhận diện Tiền thân:*

*- Thời ấy, Katàhaka là Tỷ-kheo nói đại ngôn, còn vị triệu phú Ba-la-nại là Ta vậy.*

-ooOoo-

## 126. CHUYỆN TƯƠNG CỦA KIẾM (Tiền Thân Asilakkhana)

**Cùng đồng một sự việc ...,**

*Câu chuyện này, khi ở tại Kỳ Viên, bậc Đạo Sư đã kể về một Bà-la-môn giỏi đoán tướng của kiếm tại cung vua Kosala. Nghe nói vị này khi được người thợ của vua đem kiếm lại, chỉ người cây kiếm cũng có thể nói lên tướng của cây kiếm. Khi được lợi dưỡng từ tay của người nào, vị này nói cây kiếm của họ có*

tướng tốt, điềm lành. Khi không được lợi dưỡng từ tay của người khác, vị này chê trách cây kiếm của họ có tướng xấu.

Thế rồi có một người thợ làm cây kiếm xong, bỏ nó vào trong bao với bột tiêu mịn rồi đem cây kiếm dâng vua. Vua cho gọi người Bà-la-môn và bảo thử cây kiếm. Khi vị Bà-la-môn rút cây kiếm ra và ngửi, bột tiêu vào lỗ mũi khiến vị này muốn hắt hơi. Khi vị ấy hắt hơi, lỗ mũi va chạm vào lưỡi kiếm và bị cắt đứt làm hai. Câu chuyện lỗ mũi của vị ấy bị đứt được chúng Tỷ-kheo biết đến. Một hôm, các Tỷ-kheo tại Chánh pháp đường bắt đầu câu chuyện:

- Nay các Hiền giả, người giỏi đoán tướng kiếm của vua, trong khi đoán tướng cây kiếm, đã bị chặt đứt lỗ mũi.

Bậc Đạo Sư đến và hỏi:

- Nay các Tỷ-kheo, các ông đang ngồi họp và bàn vấn đề gì?

Khi được nghe vấn đề ấy, bậc Đạo Sư nói:

- Nay các Tỷ-kheo, không phải chỉ nay Bà-la-môn ấy ngửi cây kiếm và bị chặt đứt mũi. Thuở xưa, vị ấy cũng đã bị như vậy rồi.

Nói xong bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadata trị vì ở Ba-la-nại, có người Bà-la-môn giỏi đoán tướng của kiếm. (Tất cả giống như câu chuyện hiện tại). Vua truyền gọi những người giải phẫu, bảo họ gắn một cái mũi giả vào mũi vị ấy và cho vị ấy làm việc lại. Vua Ba-la-nại không có con trai, chỉ có con gái và một người cháu trai, vì thế vua nuôi dưỡng cả hai bên cạnh vua cho đến lớn. Vì họ lớn lên gần nhau, họ sanh tâm luyến ái nhau. Vua cho gọi các vị đại thần và nói:

- Cháu trai của ta sẽ làm vua đất nước này. Sau khi gả con gái, ta làm lễ quán đảnh cho nó.

Sau khi nói vậy, vua lại suy nghĩ: “Cháu ta là con cháu ta rồi. Hãy cưới cho nó một công chúa của vị vua khác, rồi làm lễ quán đảnh. Ta sẽ gả con gái ta cho một vị vua khác. Như vậy con cháu của ta sẽ đông hơn và chúng ta sẽ làm chủ cả hai vương quốc”. Sau khi bàn bạc với các vị đại thần, vua nghĩ cần phải phân ly hai người ấy, nên đã cho cháu trai sống một nơi, và cho con gái sống một chỗ khác. Bấy giờ cả hai được mười sáu tuổi, và hết sức luyến ái nhau. Hoàng tử suy nghĩ: “Dùng phương tiện gì ta có thể bắt cóc con gái của cậu ta khỏi cung vua?”. Rồi chàng nghĩ ra một phương kế, bảo mời một bà thầy bói, và cho bà một gói một ngàn đồng tiền vàng. Bà hỏi:

- Tôi phải làm gì?

- Bà làm cách nào cho tôi được nàng. Bà hãy bày cho một mưu kế, nhờ vậy tôi đem được công chúa ra khỏi nhà.

- Thưa, ngài được. Tôi sẽ đi đến hầu đức vua và nói như sau: - Thưa Đại vương, công chúa bị ma quỷ ám ảnh, đợi khi nào ma quỷ bỏ đi không để ý, vào ngày ấy, tôi sẽ chớ công chúa lên xe, đem theo nhiều người tay cầm vũ khí, với một số tùy tùng đông đúc đưa đến nghĩa địa, tại đây, trong một vòng tròn có bùa phép, sau khi đặt một người chết nằm trên giường phía dưới, tôi sẽ đặt công chúa nằm phía trên ấy, và với một trăm lẻ tám bình nước thơm, tôi sẽ làm cho ma quỷ rời công chúa”. Nói vậy xong, tôi sẽ đưa công chúa đến nghĩa địa. Trong ngày chúng tôi đi đến, xin ngài đi đến sớm một chút, cầm theo một ít bột tiêu với một số tùy tùng của ngài mang vũ khí cầm tay vây quanh leo lên xe. Khi đến nghĩa địa, ngài hãy cho đậu xe vào một phía cổng, rồi đưa những người có vũ khí vào trong rừng nghĩa địa. Còn ngài tự mình đi đến chỗ có vòng tròn bùa phép và nằm trên ấy, che phủ lại như người chết. Rồi tôi đến chỗ ấy, trái một chỗ nằm nhỏ trên ngài, và bảo công chúa nằm lên. Khi ấy, ngài sẽ bỏ bột tiêu vào lỗ mũi hắt hơi ba lần. Khi ngài hắt hơi, chúng tôi sẽ bỏ công chúa lại và chạy trốn. Khi ấy ngài đến, hãy an ủi công chúa rồi đem công chúa về nhà.

Hoàng tử chấp thuận, cho đó là một mưu chước tuyệt diệu.

Bà thầy bói đi đến trình vua vấn đề ấy và vua chấp thuận. Rồi bà nói chuyện riêng với công chúa và nàng cũng chấp nhận. Ngày ra đi, bà tin cho hoàng tử biết, và đi đến nghĩa địa cùng với một đoàn tùy tùng đông đúc. Với mục đích làm cho họ sợ hãi, bà bảo các người bảo vệ:

- Khi ta đặt công chúa lên giường, người chết ở giường dưới hắt hơi và từ chiếc giường dưới đi ra, nó thấy ai trước sẽ bắt người ấy. Hãy hết sức coi chừng.

Hoàng tử đã đến trước, và nằm trên chỗ đã dặn. Bà thầy bói đỡ công chúa đi đến chỗ vòng tròn có bùa phép, dặn công chúa chớ sợ hãi, và đặt nàng trên giường. Trong lúc ấy, hoàng tử bỏ bột tiêu vào lỗ mũi

và hắt hơi. Khi hoàng tử vừa mới hắt hơi, bà thầy bói bỏ công chúa lại, hét một tiếng rất lớn rồi chạy trước hơn ai hết. Khi bà ta chạy, không một người nào dám đứng lại, tất cả đều quăng bỏ vũ khí mang theo và chạy thoát thân.

Hoàng tử làm tất cả mọi việc như đã bàn từ trước và đem công chúa đi về trú xứ của mình, còn bà già đi về trình vua mọi việc đã xảy ra. Nhà vua suy nghĩ: “Từ trước, ta đã có dụng ý dành công chúa cho nó rồi. Chúng như bơ chín bỏ trong cháo sữa”.

Sau một thời gian, vua cho cháu trai trị vì vương quốc và đặt công chúa lên làm hoàng hậu. Người cháu vua, sống hòa hợp với công chúa và trị nước đúng pháp. Người đại thần giỏi đoán tướng kiếm vẫn hầu cận vua mới. Một hôm, vị đại thần này hầu vua đứng giữa trời nắng, keo dán mũi giả của vị ấy chảy ra và cái mũi giả rơi xuống đất. Vị đại thần xấu hổ đứng dậy cúi mặt xuống. Vua cười và nói:

- Này Sư trưởng, chớ để ý. Nhảy mũi là tốt đối với người này, là xấu đối với người kia. Khanh vì nhảy mũi nên bị đứt mũi. Còn ta nhờ nhảy mũi đã được vợ và được cả vương quốc.

Nói xong vua đọc bài kệ này:

*Cũng đồng một sự việc,  
Với người này là tốt,  
Với người kia là xấu,  
Không tốt cho tất cả,  
Cũng không xấu tất cả.*

Như vậy với bài kệ này, vua kể sự việc cũ, và trọn đời làm công đức như bố thí v.v... rồi đi theo nghiệp của mình.

-ooOoo-

*Với bài thuyết pháp này, bậc Đại Sư nêu rõ không có vấn đề hoàn toàn thiện hay hoàn toàn ác như thế gian nghĩ. Rồi bậc Đạo Sư nhận diện Tiền thân:*

*- Lúc bấy giờ, vị đại thần giỏi đoán tướng kiếm là vị giỏi đoán tướng kiếm ngày nay, còn Ta là người cháu vua được vương vị.*

-ooOoo-

## **127. CHUYỆN NGƯỜI NÔ LỆ KALANDUKA (Tiền Thân Kalanduka)**

***Dòng họ, trú xứ anh ...,***

*Câu chuyện này, khi ở tại Kỳ Viên, bậc Đạo Sư kể về một Ty-kheo nói khoác. Ở đây, cả hai chuyện (hiện tại và quá khứ đều giống chuyện Tiền thân Katàhaka số 125).*

-ooOoo-

Ở đây, người nô lệ của triệu phú Ba-la-nại tên là Kalanduka. Sau khi chạy trốn và lấy con gái người triệu phú biên địa, anh ta sống tại đây với một đoàn tùy tùng đông đảo. Vị triệu phú Ba-la-nại thấy vắng anh ta không biết anh ta đi đâu, bèn sai con vệt quý của mình đi tìm Kalanduka. Con vệt bay chỗ này, chỗ kia và đến tận thị trấn ấy.

Lúc bấy giờ, Kalanduka muốn đi chơi dưới nước, đã đem theo nhiều vòng hoa, hương thơm, thuốc xoa, cùng nhiều đồ ăn loại cứng và loại mềm, đến con sông, leo lên thuyền với con gái người triệu phú và chơi giỡn trong nước. Tại địa phương ấy, khi đang chơi trên sông, các gia chủ thường uống sữa trộn với một loại thuốc cay, để khi ngâm mình trong một thời gian khỏi bị cảm lạnh. Nhưng khi Kalanduka này uống một ngậm sữa, lại súc miệng và nhổ sữa ra. Khi nhổ sữa ra anh ta không nhổ trong nước, lại nhổ trên đầu người con gái vị triệu phú. Con vệt đi đến bờ sông, đậu trên cành cây sung, nhìn xuống và nhận diện được Kalanduka, thấy anh ta nhổ trên đầu con gái triệu phú liền nói:

- Này nô lệ Kalanduka, hãy nhớ thọ sanh và vị trí của anh. Chớ ngậm bụm sữa, súc miệng rồi nhổ trên đầu con gái nhà triệu phú có tín ngưỡng, có đức hạnh và đầy đủ thọ sanh. Hãy biết lượng khả năng của mình.

Nói xong con chim vệt đọc bài kệ:

*Dòng họ, trú xứ anh,  
Tuy là chim ở rừng,  
Ta hiểu được sự thật,  
Sẽ khiến người bắt anh,  
Hỡi Ka-lan-du-ka,  
Hãy uống sữa đi thôi!*

Kalanduka nhận ra con vệt, sợ nó sẽ tố cáo mình liền nói:

- Này ông chủ, hãy đến đây, ông chủ đến hỏi nào?

Con vẹt nghĩ: “Đây không phải vì lợi ích cho ta. Nó nói vậy nhưng trong tâm nó chỉ muốn vặn cổ giết ta thôi”. Biết vậy, vẹt nói:

- Ta không cần gì anh.

Nó liền bay lên, đến Ba-la-nại, kể lại cho vị triệu phú sự việc như đã nhìn thấy. Vị triệu phú nói:

- Đồ lừa đảo đã làm một việc không phải.

Và ông cho người đem anh ta về Ba-la-nại, bắt anh ta sống làm người nô lệ như cũ.

-ooOoo-

*Sau khi nói lên pháp thoại này, bậc Đạo Sư nhận diện Tiền thân:*

*- Lúc bấy giờ, Kalanduka là Tỷ-kheo này, còn vị triệu phú Ba-la-nại là Ta vậy.*

-ooOoo-

## 128. CHUYỆN CON MÈO (Tiền Thân Bilàra)

**Ai yêu cờ Chánh pháp ...,**

*Câu chuyện này, khi ở tại Kỳ Viên, bậc Đạo Sư kể về một Tỷ-kheo lừa đảo. Khi tánh lừa đảo của Tỷ-kheo này được trình lên bậc Đạo Sư, Ngài nói:*

*- Này các Tỷ-kheo, không phải chỉ nay nó là như vậy. Xưa kia nó cũng lừa đảo như vậy rồi.*

*Nói xong, bậc Đạo Sư kể lại câu chuyện quá khứ.*

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadata trị vì ở Ba-la-nại, Bò-tát sanh ra làm con chuột, thông minh sáng suốt, vóc thân hình to lớn, giống như heo con, được vây quanh với vài trăm con chuột, sống ở trong rừng. Có con chó rừng lang thang chỗ này chỗ kia, thấy đàn chuột liền suy nghĩ: “Ta hãy lừa dối đàn chuột này và ăn thịt chúng”. Nghĩ vậy, nó liền đến không xa hang các con chuột ấy, đứng lên một chân, mặt hướng về mặt trời và hứng gió, ngửi gió, hít gió vào.

Bò-tát đi tìm đồ ăn thấy con chó rừng, suy nghĩ: “Đây là một sinh vật có giới hạnh”, bèn đi đến gần nó và hỏi:

- Thưa Tôn giả, Tôn giả tên gì?

- Ta tên là Dhammika (Chánh pháp).

- Sao Tôn giả không đứng lên bốn chân, mà chỉ đứng một chân thôi?

- Nếu tôi đứng bốn chân, thì trái đất không thể đỡ nổi. Do vậy tôi chỉ đứng một chân.

- Vì sao Tôn giả đứng, lại há miệng?

- Tôi không ăn gì khác, tôi chỉ ăn gió mà thôi.

- Tại sao Tôn giả đứng và hướng mặt phía mặt trời?

- Tôi đánh lễ mặt trời.

Bò-tát nghe nó nói như vậy, suy nghĩ: “Đây là một sinh vật có giới hạnh”. Từ đó về sau, buổi sáng và buổi chiều, Bò-tát cùng với đàn chuột, đi tới hầu con chó rừng. Khi đàn chuột hầu xong, trên đường đi về, con chó rừng bắt con chuột sau cùng ăn thịt, nuốt nó xong, chùi miệng rồi đứng như cũ.

Dần dần, đàn chuột ít đi. Các con chuột khác suy nghĩ: “Lúc trước, cái hang này không thể chứa chúng ta. Chúng ta đứng không có kẽ hở, nay lỏng lẻo. Như vậy, cái hang chứa không đầy. Vì sao lại như thế này?” Chúng trình sự việc lên Bò-tát biết. Bò-tát suy nghĩ: “Do lý do gì các con chuột dần dần ít đi?”.

Nghi ngờ con chó rừng, Bò-tát lại nghĩ “Ta sẽ thử nó xem”. Khi đến hầu con chó rừng, Bò-tát để đàn chuột đi trước, còn mình đi sau cùng. Con chó rừng nhảy lên chừa chuột. Bò-tát thấy nó nhảy đến vò mình, liền quay thân mình và nói:

- Tôn giả chó rừng, như vậy là sở hành giới cấm của người không đúng Chánh pháp. Với mục đích làm hại những kẻ khác, nhà người hành trì phi pháp bêu xấu ngọn cờ Chánh pháp”.

Rồi Bò-tát đọc bài kệ:

Ai yêu cờ Chánh pháp,

Bí mật làm điều ác,

Dụng ý để lường gạt

Các loài sinh vật khác,

Giới cấm kẻ như vậy

Được gọi hạnh con mèo.

Chúa đàn chuột nói như vậy xong nhảy vào cắn cổ họng dưới hàm con chó rừng làm đứt cuống họng, và chấm dứt đời sống của nó. Cả đàn chuột trở lui, ăn thịt con chó rừng với tiếng kêu mum mum rồi bỏ đi.

Nghe nói, những con đến trước có được thịt ăn, những con đến sau không có được gì. Từ đấy về sau đàn chuột sống an ổn không sợ hãi.

-ooOoo-

*Sau khi kể lại pháp thoại này, bậc Đạo Sư nhận diện Tiền thân:*

- Thời ấy con chó rừng là Tỷ-kheo lừa đảo, còn chuột chúa là Ta vậy

-ooOoo-

### 129. CHUYỆN KÊ THỜ LỬA (Tiền Thân Aggika)

*Cáo chỏm trên đầu này ...,*

*Câu chuyện này, khi ở tại Kỳ Viên, bậc Đạo Sư kể về một người lừa đảo.*

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadatta trị vì ở Ba-la-nại, Bồ-tát làm chúa đàn chuột, sống ở trong rừng. Bấy giờ lửa bùng lên, có con chó rừng không thể chạy trốn được, đứng gục đầu vào một thân cây, để cho lửa cháy lông toàn thân của nó. Trên đỉnh đầu, tại chỗ gục vào cây, một nắm tóc còn lại, giống như cái chỏm.

Một hôm nó đang uống nước tại một vũng nước trên tảng đá, nó nhìn bóng mình thấy cái chỏm và nghĩ: “Nay ta có tiền để mua đồ rồi”. Nó đi lang thang trong rừng, thấy cái hang có đàn chuột và nghĩ: “Ta sẽ lừa dối, và ăn những con chuột này”. Như trước đã nói, nó đứng không xa cái hang chuột bao nhiêu.

Vua loài chuột, trong khi đi tìm đồ ăn, thấy con chó rừng, tưởng rằng nó có giới hạnh liền đi đến gần và hỏi:

- Ngài tên gì?

- Ta tên là Bhàradvāja, kẻ thờ lửa.

- Sao ngài đến đây?

- Vì muốn bảo vệ các bạn.

- Làm thế nào ngài bảo vệ chúng tôi?

- Tôi biết đếm với ngón tay. Buổi sáng, khi các bạn đi ra để tìm đồ ăn, tôi sẽ đếm bao nhiêu con. Khi các bạn về, tôi sẽ đếm bao nhiêu con về. Như vậy, nhờ đếm buổi sáng và buổi chiều tôi sẽ bảo vệ các bạn.

- Nay cậu thân, vậy hãy bảo vệ chúng tôi.

Con chó rừng chấp nhận. Khi đến giờ ra đi, con chó rừng đếm một hai ba, khi đến giờ về con chó rừng cũng đếm như vậy. Nó bắt con đi sau cùng và ăn thịt. Mọi chuyện xảy ra như câu chuyện trước. Ở đây, con chuột chúa quay trở lui, đứng lại và nói:

- Nay Tôn giả thờ lửa Bhàradvāja, đây không phải là cái chỏm trên đầu do thiện pháp của ông tạo nên mà chính do nhân duyên cái bụng (tham ăn) ông tạo nên.

Rồi chuột chúa đọc bài kệ này:

*Cái chỏm trên đầu này*

*Không do công đức tạo,*

*Cái chỏm trên đầu này*

*Do duyên cái bụng tạo,*

*Đếm ngón tay làm gì?*

*Vừa rồi, kẻ thờ lửa!*

-ooOoo-

*Khi bậc Đạo Sư nói pháp thoại này xong, Ngài nhận diện Tiền thân:*

- Lúc bấy giờ con chó rừng là Tỷ-kheo này, còn chúa đàn chuột là Ta vậy.

-ooOoo-

### 130. CHUYỆN NỮ BÀ-LA-MÔN KOSIYA (Tiền Thân Kosiya)

*Hãy ăn như đã nói...,*

*Câu chuyện này, khi ở Kỳ Viên, bậc Đạo Sư kể về một người đàn bà ở Xá-Vệ. Nghe nói, nàng là vợ một Bà-la-môn cư sĩ có lòng tin. Nhưng nàng hành ác giới, theo ác pháp, ban đêm hành tà hạnh, còn ban ngày không làm công việc gì, cứ giả bộ đau ốm nằm rên. Người Bà-la-môn hỏi nàng:*

- Hiền thê đau làm sao?

*Nàng trả lời:*

- Tôi bị gió hành.

- Hiền thê muốn gì?

- Muốn ăn đồ béo, bánh ngọt, các món ăn đặc biệt như cháo, món ăn có dầu v.v...

*Nàng muốn gì người Bà-la-môn đều đem lại cho nàng, và ông ta làm tất cả mọi công việc như một*

người nô lệ. Khi vị Bà-la-môn có mặt ở nhà, thì nàng nằm nghỉ. Khi vị Bà-la-môn đi ra ngoài, nàng sống với các tình nhân.

Vị Bà-la-môn suy nghĩ: “Gió hành hạ thân vợ ta không có triệu chứng chấm dứt”. Nghĩ vậy, vị Bà-la-môn đem hương, vòng hoa đi đến Kỳ Viên, đánh lễ bậc Đạo Sư rồi ngồi xuống một bên. Bậc Đạo Sư hỏi:

- Nay Bà-la-môn, sao mấy lúc này không thấy mặt ông?

Vị Bà-la-môn thưa:

- Bạch Thế Tôn, nữ Bà-la-môn vợ con bị gió hành hạ. Con phải tìm bơ chín, dầu v.v... và các món ăn đặc biệt cho vợ con. Nay thân nàng béo tốt, và màu da nàng sáng tươi. Nhưng bệnh vì gió không có triệu chứng chấm dứt. Vì con săn sóc vợ con nên không có cơ hội đến đây.

Bậc Đạo Sư biết được ác hạnh của nữ Bà-la-môn, liền hỏi:

- Nay Bà-la-môn, do tự ngã chất chứa nhiều đời, ông không nhớ lời của các bậc hiền trí đã nói với ông thời xưa. Cần phải làm những thuốc này, thuốc này đối với chứng bệnh của người đàn bà nằm như vậy. Nói vậy xong, theo yêu cầu của vị Bà-la-môn, bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadata trị vì xứ Ba-la-nại, Bồ-tát là một vị Bà-la-môn sanh ra trong một gia đình rất cao quý, đi học tất cả tài nghệ ở Takkasilà và trở thành một bậc Sư trưởng có danh tiếng nhiều phương. Các thanh niên hoàng tộc và các thanh niên Bà-la-môn ở tại kinh đô phần lớn đến học nghề từ Bồ-tát.

Một Bà-la-môn ở tinh thành học ba tập Vệ-đà và mười tám học minh với Bồ-tát; vị ấy được đặt vào chức vụ địa chủ ở Ba-la-nại, hằng ngày hai lần đi đến Bồ-tát. Vợ vị ấy là nữ Bà-la-môn có ác giới, theo ác hạnh. (Tất cả câu chuyện giống như câu chuyện hiện tại). Khi Bồ-tát hỏi và được nghe: “Do nhân duyên này ... con không có cơ hội nghe thuyết giảng”, Bồ-tát biết nữ gia chủ này lừa đảo vị Bà-la-môn, bèn nghĩ: “Ta sẽ nói một phương thuốc thích hợp với chứng bệnh của nữ Bà-la-môn”. Vì vậy, Bồ-tát nói với vị Bà-la-môn ấy:

- Nay cư sĩ thân, bắt đầu từ hôm nay, chớ cho nữ Bà-la-môn bơ chín, sữa, các vị ngọt v.v... Hãy lấy năm loại trái cây và phân bò, bỏ chúng vào trong một cái nồi bằng đồng mới, khiến chúng thâm nhiễm mùi của đồng, rồi cầm sợi dây thừng hay dây roi mây và nói: “Đây là món thích hợp với bệnh của bà, hãy uống thuốc này hoặc đứng dậy làm các công việc cho xứng với các món bà ăn”. Sau đó, hãy đọc lên bài kệ này. Nếu vợ ông không chịu ăn uống, hãy lấy dây thừng hay dây roi mây đánh bà ta vài cái, hoặc nắm tóc kéo đi, hoặc lấy cùi chỏ đánh nhẹ, thế nào bà ta cũng dậy và làm công việc.

Người Bà-la-môn nói:

- Lành thay!

Và như đã được nghe nói, khi về nhà, vị ấy làm món thuốc và nói với bà vợ:

- Nay hiền thê, hãy uống thuốc này!

- Ai nói làm thuốc này?

- Bậc Sư trưởng, hiền thê ạ.

- Hãy đem đi, tôi không uống đâu.

Thanh niên Bà-la-môn nói:

- Ngươi không thích uống sao?

Vị ấy cầm sợi dây và nói:

- Hoặc là uống thuốc này thích hợp với bệnh của ngươi, hoặc là làm công việc cho xứng đáng với món ăn được cung cấp.

Rồi vị ấy đọc bài kệ:

*Hãy ăn như đã nói,*

*hãy nói như đã ăn,*

*Ngươi không làm cả hai,*

*Cả nói và cả ăn,*

*Hỡi này Ko-si-ya.*

Nghe vậy, nữ Bà-la-môn Ksiya sợ hãi, vì biết có sự can thiệp của vị Sư trưởng. “Ta không thể lừa đảo được nữa”. Sau đó, nàng liền ngồi dậy làm các công việc. Vì lòng kính trọng bậc Đạo Sư, nàng từ bỏ ác hạnh và trở thành có giới đức.

-ooOoo-

*Khi nghe chuyện xong, nữ Bà-la-môn nhận thấy Đức Phật đã hiểu ác hạnh của mình, bèn sợ hãi và không dám phạm tội nữa.*

*Sau khi kể câu chuyện này, bậc Đạo Sư nhận diện Tiền thân:*

*- Người chồng và người vợ thời ấy là người chồng và người vợ hiện tại, còn vị Sư trưởng là Ta vậy.*

-ooOoo-